TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số: 162/2017/QĐST - HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 03 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2017

Giữa: Chị Bùi Thị H. Sinh năm: 1987

Và anh Bùi Văn T. Sinh năm: 1986

Đều trú tại: Thôn T 2 xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UB Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/7/2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị H. Sinh năm: 1987

Và anh Bùi Văn T. Sinh năm: 1986

Đều trú tại: Thôn T 2 xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn T đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Thị Yến L; Sinh ngày 05/12/2007. Hiện nay con chung đang ở với chị H.

Hai anh chị thống nhất thỏa thuận:

Chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Anh Bùi Văn T không cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Tài sản chung của vợ chồng đã tự chia nên chị H rút yêu cầu về phần tài sản, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Hai anh chị thống nhất thỏa thuận: Chị Bùi Thị H chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền 6.625.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số: AA/2016/0000604 ngày 05/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Chị H được nhận lại 6.475.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng